TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 26 - 12 - 2025
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Giang Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Minh và Bàn Thị Kim Khuyên

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phùng Mạnh Cường - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 6 - Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Ái Thiên Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 26/12/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 81/2025/TLST-HNGĐ ngày 02/10/2025 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/11/2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 41/2025/QĐST-HNGĐ ngày 11/12/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lý Thị H, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn N, xã P, tỉnh Lào Cai.

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn N, xã P, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nộp ngày 23/9/2025, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lý Thị H trình bày:

Chị và anh Hoàng Văn T kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã B huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 19/01/2007. Sau khi kết hôn chị và anh T chung sống hạnh phúc được một thời gian đến tháng 01/2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm cãi vã nhau, mâu thuẫn đã được gia đình hai bên hoà giải nhưng không có kết quả. Từ năm 2021 đến nay chị và anh T đã sống ly thân mỗi người một nhà không quan tâm tới nhau. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị ly hôn với anh Hoàng Văn T. Trong thời gian chung sống chị và anh T có hai con chung là cháu Hoàng K sinh ngày 27/6/2007 và

cháu Hoàng Thanh T sinh ngày 13/11/2008. Chị đề nghị giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi cháu Hoàng Thanh T và không yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung, đối với cháu K đã trưởng thành trên 18 tuổi nên chị không đề nghị gì. Ngoài ra chị và anh T không có tài sản, không có nợ chung nên chị không đề nghị Toà án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Hoàng Văn T thường xuyên đi vắng thỉnh thoảng mới về nhà, không xác định được cụ thể thời điểm anh trở về nên Toà án đã xác minh và niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Hết thời hạn được thông báo, anh T không có văn bản trả lời ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của chị H, không có mặt tại phiên họp công khai chứng cứ và hoà giải.

Về việc cung cấp tài liệu, chứng cứ, các đương sự đã cung cấp các tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Toà án. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 phát biểu quan điểm: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị áp dụng: Điều 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 227, 228, 238, 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14, xử cho chị Lý Thị H ly hôn anh Hoàng Văn T, giao cháu Hoàng Thanh T sinh ngày 13/11/2008 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và anh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Tuyên nghĩa vụ chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng: Chị Lý Thị H có đơn yêu cầu giải quyết vụ án "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" với anh Hoàng Văn T. Căn cứ vào Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai. Anh T vắng mặt tại phiên toà lần thứ hai không có lý do, chị H có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án xét xử vắng mặt anh T.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì chị Lý Thị H và anh Hoàng Văn T có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai (Nay là Uỷ ban nhân dân xã P, tỉnh Lào Cai) ngày 19/01/2007, hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Trong quá trình giải quyết vụ án chị H cho rằng cuộc sống chung không hạnh phúc do vợ chồng bất đồng quan điểm không hợp tính nhau và đã sống ly thân từ đầu năm 2021 đến nay. Chị đã cung cấp được chứng cứ xác nhận về việc hai vợ chồng đã sống ly thân là đúng sự thật. Xét thấy hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, anh chị đã không chung sống cùng nhau nhiều năm nay nên không thể hàn gắn được, tại đơn xin xét xử vắng mặt chị H giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử cần tuyên xử cho chị H ly hôn anh T.

[3]. Về con chung: Chị H và anh T có hai con chung là cháu Hoàng K sinh ngày 27/6/2007 và cháu Hoàng Thanh T sinh ngày 13/11/2008, hiện cháu

Hoàng K đã trưởng thành trên 18 tuổi. Quá trình giải quyết vụ án chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu Hoàng Thanh T, chị đã cung cấp được chứng cứ chứng minh về khả năng nuôi dưỡng con chung của bản thân. Xét thấy nguyện vọng của chị H phù hợp với nguyện vọng của cháu Trúc, do đó căn cứ Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử giao cháu Trúc cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Về nghĩa vụ cấp dưỡng, chị H không có yêu cầu nên anh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[4]. Về tài sản chung và công nợ chung: Các đương sự không ai đề nghị giải quyết và tài sản và công nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1/ Xử cho chị Lý Thị H ly hôn anh Hoàng Văn T.

Quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh T chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2/ Về con chung: Giao cháu Hoàng Thanh T sinh ngày 13/11/2008 cho chị Lý Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Văn T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3/ Về án phí: Chị Lý Thị H phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn, khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số 0000927 ngày 02/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai, chị đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LC;
- VKSND KV6;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

- UBND xã Phong Hải;
- Đương sự;
- THADS KV6;
- Lưu HS, VP.

Hoàng Thị Giang Thanh

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà**

Nguyễn Kim Minh **Nguyễn T. Kim Khuyên** **Hoàng Thị Giang Thanh**